

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG

Bản án số: 100/2024/HS-ST

Ngày 03 - 05 -2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Hữu Luyện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến

Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Tươi- Kiểm sát viên.

Ngày 03 /05/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2024/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2024/HSST-QĐ ngày 19/4/2024 đối với bị cáo:

Họ tên: Phùng Hoài N, sinh năm 1997, tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu I, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; con ông: Phùng Văn M và bà: Trịnh Thị Thu L; vợ, con: chưa có; tiền sự, nhân thân: không; tiền án: tại bản án số 09/2022/HS-ST ngày 18/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/11/2021 đến ngày 04/12/2021; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, chấp hành xong 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm tháng 5/2021; chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2023; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2023 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh B. (Có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: TDP P, phường T, thị xã V, tỉnh Bắc Giang

Người làm chứng:

1. Anh Lương Văn S, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

2. Anh Phùng Minh T, sinh năm 1962 (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 19/12/2023, tại đường gom cao tốc CT3 thuộc tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V (nay là phường N, thị xã V), tỉnh Bắc Giang. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an huyện V (nay là thị xã V), tỉnh Bắc Giang phát hiện, bắt quả tang Phùng Hoài N đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: T1 tại lòng bàn tay phải của Phùng Hoài N 01 gói giấy bạc, mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong chứa chất cục bột màu trắng (nghỉ là ma túy Heroin). Số ma túy trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT1”. Ngoài ra còn thu giữ của N gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A13 (màu xám) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh, biển kiểm soát 19L1- 2391.

Ngày 19/12/2023, Cơ quan điều tra tiến hành test nhanh chất ma túy đối với Phùng Hoài N. Kết quả N dương tính với chất ma túy Mor.

Ngày 19/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V (nay là thị xã V) trưng cầu Phòng K- Công an tỉnh B tiến hành giám định các mẫu vật nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT1”. Tại bản Kết luận giám định số 2571/KL-KTHS ngày 26/12/2023 của Phòng K- Công an tỉnh B kết luận: ***Trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu “QT1”, được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng là ma túy, loại Heroine (H), khối lượng 0,126 gam.***

Quá trình điều tra bị can Phùng Hoài N khai nhận về nguồn gốc số ma túy thu giữ khi bắt quả tang như sau: Phùng Hoài N là người nghiện chất ma túy H, do có nhu cầu sử dụng ma túy và qua tìm hiểu thì N biết tại khu vực nhà văn hóa thôn N, xã Q, huyện V (nay là tổ dân phố N, phường Q, thị xã V), tỉnh Bắc Giang có người bán ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 16/12/2023, N đi bộ đến khu vực khu vực nhà văn hóa thôn N, xã Q, huyện V (nay là tổ dân phố N, phường Q, thị xã V) để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, N gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,80m, dáng người đậm, đeo khẩu trang (N khai không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này) hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy H, người này đồng ý; N đưa tiền cho người này, người này cầm tiền rồi đưa lại cho N 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất cục bột màu trắng là ma túy Heroin; N cầm gói ma túy mua được đi ra khu vực cổng chui Núi Hiếu thuộc thôn N, xã Q, huyện V chia nhỏ số ma túy mua được thành 03 gói nhỏ. Tại đây, N đã sử dụng một mình hết 02 gói ma túy, còn 01 gói ma túy thì N cất vào trong người mục đích để sử dụng dần rồi đi về phòng trọ (N không nói cho ai biết số ma túy cất giấu trên người). Khoảng 10 giờ ngày 19/12/2023, N mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 19L1-2391 của anh Nguyễn Tiến D- sinh năm 1986, trú tại khu T, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ (là bạn cùng nơi thuê trọ với N) mục đích để tìm nơi sử dụng chất ma túy nhưng N không nói cho anh D biết. Sau khi mượn được xe, N điều khiển xe mô tô, trong lòng bàn tay phải đang cầm 01 gói ma túy đi đến đoạn đường cao tốc CT03

thuộc tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V (nay là phường N, thị xã V) thì bị lực lượng Công an huyện V (nay là thị xã V) phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng liên quan.

Bản cáo trạng số: 77/CT-VKS ngày 11/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo Phùng Hoài N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38; Bộ luật hình sự

Xử phạt: Phùng Hoài Nam từ 18 tháng đến 20 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2023.

+ Về vật chứng: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có ký hiệu “QT” bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong lại bằng dấu của Phòng K Công an tỉnh B, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu; trả lại bị cáo Phùng Hoài N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A13 màu xám nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án; anh Nguyễn Tiến D 01 xe mô tô 19L1- 2391.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên (nay là thị xã V), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phùng Hoài N đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù

hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ ngày 19/12/2023, tại đường gom cao tốc CT03 thuộc tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V (nay là phường N, thị xã V), tỉnh Bắc Giang; Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an huyện V (nay là thị xã V), tỉnh Bắc Giang phát hiện, bắt quả tang Phùng Hoài N đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,126 gam chất ma túy Heroin, với mục đích để sử dụng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Do vậy bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo Phùng Hoài N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là đúng người đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về mặt chủ quan của tội phạm: Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đang có một tiền án về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" nhưng vẫn phạm tội mới nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có thời gian tham gia quân đội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Điều 51 Bộ luật hình sự

[5] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, xét đề nghị của Viện kiểm sát: Hội đồng xét xử thấy rằng: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, làm suy thoái đạo đức giống nòi, ảnh hưởng kinh tế, sức khỏe, hạnh phúc gia đình mặc dù bị cáo có đủ nhận thức về tác hại của ma túy đối với con người và cộng đồng, bị cáo đã bị xét xử về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục do vậy để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân, tránh hành vi tương tự có thể xảy ra. Với hành vi phạm tội nêu trên của Phùng Hoài N cần xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cao hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A13 màu xám là tài sản của bị cáo N không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Chiếc xe mô tô 19L1- 2391 là tài sản của anh Nguyễn Tiến D (là bạn cùng nơi thuê trọ với N) cho N mượn xe để đi có việc nhưng N sử dụng làm phương tiện để đi sử dụng ma túy anh D không biết nên trả lại cho anh D.

Số ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy, là phù hợp với quy định tại các Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

[8] Về án phí: Bị cáo là phải chịu án phí hình sự sở thẩm theo quy định Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật,

[10] Đối với Phùng Hoài N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 16/12/2023. Ngày 26/02/2024, Trưởng Công an thị xã V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng đối với N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. (Bút lục 91)

[11] Đối với một người đàn ông khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,80m, dáng người đậm, đeo khẩu trang (N khai không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này) đã bán ma túy cho Nam ngày 16/12/2023. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường Q, thị xã V xác định không có người đàn ông nào có đặc điểm như N khai có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã tách những tài liệu liên quan đến người này ra khỏi hồ sơ vụ án, tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 50, Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Xử phạt: Phùng Hoài N 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2023.

+ Về vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có ký hiệu “QT” bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong lại bằng dấu của Phòng K Công an tỉnh B, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định.

Trả lại bị cáo Phùng Hoài N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A13 màu xám nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại anh Nguyễn Tiến D 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 19L1-23291.

+ Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Phùng Hoài N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND thị xã Việt Yên;
- Sở Tư pháp;
- Công an thị xã Việt Yên (CQCSĐT+ CQTHAHS);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục thi hành án DS thị xã Việt Yên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Luyện